

Số: 180/2021/QĐST - HNGĐ

T, ngày 30 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 200/2021/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Hữu Đ, sinh năm 1996

HKTT và cư trú: Tổ 5 Đ, phường Đ, quận H, Thành phố H.

Chị Lê Mỹ L, sinh năm 1993

HKTT và cư trú: Số 5 ngách 34/4 Á, phường Q, quận T, Thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hữu Đ và chị Lê Mỹ L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận H, Thành phố H ngày 13/3/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống, vợ chồng không hòa hợp. Hai bên đã tìm mọi cách để cải thiện quan hệ vợ chồng nhưng không có kết quả, vợ chồng đã ly thân mỗi người một nơi từ năm 2019 cho đến nay. Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Phạm Hữu Đ và chị Lê Mỹ L có 01 con chung là Phạm Minh P, sinh ngày 14/5/2018. Ly hôn, hai bên thỏa thuận để chị L trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.500.000 đồng một tháng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

[3].Về tài sản, nhà đất, công nợ: Anh Đ và chị L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4].Về lệ phí: Anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hữu Đ và chị Lê Mỹ L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Phạm Minh P, sinh ngày 14/5/2018 cho chị Lê Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh Phạm Hữu Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.500.000 đồng một tháng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.
không có nên không xét.

Anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà đất, công nợ chung: Không có nên không xét

2. Về lệ phí: Anh Phạm Hữu Đ tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 00032583 ngày 20 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T
- UBND phường Đ, quận H, Thành phố H(GCN kết hôn số 57/2018, ngày 13/3/2018)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Thảo